

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 66/2023/HS-ST

Ngày: 07-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Văn Minh

2. Bà Trần Thị Kim Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thái Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 24/5/2023, đối với các bị cáo:

1/ NGUYỄN VĂN P (tên gọi khác: Út Lan) - Sinh năm 1987 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T; Tiền án: Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm V, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo Cầm đoạt tài sản” tại bản án số 40/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2019 (chưa xóa án tích); Ngày 11/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 65/2015/HSST. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 06 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/11/2019 (chưa được xóa án tích). Nhân thân: Ngày 01/02/2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 11/2007/HSST. Chấp hành xong

hình phạt ngày 04/04/2010, đã được xóa án tích; Ngày 15/5/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 46/2023/HSST; Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận trong vụ án khác. Bị cáo có mặt.

2/ LÊ XUÂN T - Sinh năm 2003 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân G (chết) và bà Cao Thị Thùy D; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01/4/2022, T bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 5.000.000 đồng về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại bản án số 40/2022/HSST, được coi là không có án tích do lúc phạm tội T mới 16 tuổi 10 tháng 13 ngày và bị kết án về tội ít nghiêm trọng; Ngày 15/5/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tuyên phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 46/2023/HSST. Bị cáo hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận trong vụ án khác. Bị cáo có mặt.

Bị hại:

1/ Ông Trương Lâm Hoài V – Sinh năm 1985 (có đơn xin xét xử vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn 1, xã M, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2/ Bà Nguyễn Thị Ánh L – Sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn U, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Thanh O – Sinh năm 1983 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố 7, phường L, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Phạm Thái B – Sinh năm 1990 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn H1, xã M, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

3/ Bà Thái Đức Liên C – Sinh năm 1963 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố 5, phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 31/10/2022 đến ngày 08/11/2022, Lê Xuân T và Nguyễn Văn P (Út Lan) là các đối tượng đang có tiền án và nhân thân xấu. Bị cáo P trong thời gian chưa được xóa án tích tiếp tục cùng bị cáo T thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hàm Thuận Bắc, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ ngày 31/10/2022, P điều khiển xe mô tô 86B4-382.22, hiệu Sirius, màu trắng đen (xe P với T lấy trộm được trước đó trên địa bàn xã H1, huyện Hàm Thuận Nam) chở T từ nhà trọ ở huyện Hàm Thuận Nam mục đích tìm kiếm xe mô tô của người dân có sơ hở để lấy trộm. Khi đến khu vực chợ Hàm Thắng, thuộc thôn U, xã H, P và T nhìn thấy có xe mô tô, biển số 86B3-860.39, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu xanh-đen-bạc của bà Nguyễn Thị Ánh L, ở thôn Ung Cầm, xã Hàm Thắng (giấy tờ xe đứng tên Nguyễn Văn Hiền là chồng bà L) đang dựng trước chợ trên đường Kim Ngọc – Phú Hải, trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên dừng xe lại, quan sát thấy không có ai để ý, T đi đến lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 86B3 – 860.39 điều khiển cùng P đi về phòng trọ ở huyện Hàm Thuận Nam cất giấu. Sợ bị phát hiện nên T và P gỡ biển số 86B3-860.39 của xe Wave vừa trộm được gắn vào xe mô tô Future để mang đi cầm thế (xe này có biển số 86B4-085.27 do bà O Thị Minh Nguyệt ở huyện Hàm Thuận Nam làm chủ sở hữu, xe T và P trộm được ở huyện Hàm Thuận Nam trước đó), T và P lấy biển số 59X1-289.89 (mua tại một tiệm bán phế liệu, không nhớ địa chỉ cụ thể với giá 20.000 đồng) gắn vào xe mô tô Wave vừa trộm được để làm phương tiện đi lại (ngày 27/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam đã tạm giữ xe mô tô gắn biển số 59X1-289.89 trên khi T đang điều khiển cùng 01 biển số 86B3 – 860.39 để điều tra xử lý) .

Vụ thứ hai: Khoảng 14 giờ ngày 08/11/2022, P điều khiển xe mô tô Sirius, biển số 86B4-382.22 chở T đi tìm kiếm tài sản để lấy trộm. Khi đến vừa thu mua búp thanh long Gia Thuận ở đoạn Km8 đường Quốc lộ 28 thuộc thôn Bình An, xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, cả hai nhìn thấy có 01 xe mô tô, biển số 86B3-261.27, nhãn hiệu Honda, số loại Airblade, màu trắng-đỏ-đen của anh Trương Lâm Hoài V, ở thôn 1, xã Thuận Minh, huyện Hàm Thuận Bắc đang dựng trước cổng vừa thu mua búp thanh long Gia Thuận, trên xe có cắm sẵn chìa khóa, quan sát thấy xung quanh không có ai để ý, T nói P điều khiển xe chở T đến gần vị trí xe mô tô trên. Tới nơi, T xuống xe lén lút đi đến ngồi lên xe mô tô, biển số 86B3-261.27 mở khóa khởi động xe và điều khiển chạy về phòng trọ ở huyện Hàm Thuận Nam cất giấu. Khoảng 20 giờ ngày 09/11/2022, T điều khiển xe mô tô, biển số 86B3-261.27 đến tiệm cầm đồ số 08 thuộc phường Đ, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận do bà Thái Đức Liên C, làm chủ cầm thế xe mô tô trên cho bà C được số tiền 11 triệu đồng (bà C không biết xe mô tô trên do phạm tội mà có), số tiền trên T và P Ca nhau tiêu xài hết. Đến ngày 19/11/2022, T liên hệ với ông Nguyễn Thanh O, ở khu phố 7, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết làm nghề mua bán xe mô tô để gạ bán xe mô tô, biển số 86B3-261.27 đang cầm thế tại tiệm cầm đồ số 08 với giá 16 triệu đồng thì được ông

O đồng ý mua và đưa cho T số tiền 16 triệu đồng. T nhận tiền, lập giấy bán xe đề ngày 19/11/2022 cho ông O rồi đi đến tiệm cầm đồ số 08 chuộc xe mô tô, biển số 86B3-261.27 ra giao cho ông O (ông O không biết xe này do T và P trộm cắp mà có). Số tiền 04 triệu đồng dư ra T và P Ca nhau tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua xe mô tô trên, ông O sửa xe này lại và bán lại cho Phạm Thái B, ở thôn F, xã Hàm Minh, huyện Hàm Thuận Nam (B không biết xe mô tô, biển số 86B3-261.27 do trộm cắp mà có) với giá 17.000.000 đồng. Sau khi biết xe mô tô mình mua là tài sản do người khác phạm tội mà có, ngày 30/11/2022 B đã tự nguyện giao nộp xe mô tô, biển số 86B3-261.27 cho Công an xã Hàm Chính xử lý theo quy định, cùng ngày 30/11/2022 ông O sau khi biết xe mô tô mình mua của T là tài sản do phạm tội mà có, ông O đã chuyển trả lại cho B số tiền 17.000.000 đồng.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, ngày 02/12/2022 và ngày 16/12/2022 Công an xã Hàm Chính và Công an xã Hàm Thắng đã chuyển 02 nguồn tin về tội phạm trên cùng tang vật là xe mô tô biển số 86B3 - 261.27, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, biển số 86B3 – 261.27 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc thụ lý, điều tra theo thẩm quyền. Quá trình xác minh tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã nhận đồ vật là 01 xe mô tô, biển số 86B3 – 860.39 từ Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam (xe do Công an huyện Hàm Thuận Nam tạm giữ của T trước đó) để xử lý theo quy định.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của P và T trên địa bàn huyện Hàm Thuận Nam. Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam đã ra Quyết định khởi tố vụ án số 138 và các quyết định khởi tố bị can số 162, 261 đối với T và P cùng ngày 05/12/2022. Vụ án đang trong giai đoạn điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 38/2022/KL-HĐĐGTS ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc kết luận:

01 xe mô tô, biển số 86B3-261.27, nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, màu sơn đỏ đen trắng. Xe mua năm 2013 đã qua sử dụng. Trị giá mới tại thời điểm xảy ra vụ án là 45.500.000đ. Giá trị sử dụng còn lại là 20%. Thành tiền: $45.500.000đ \times 20\% = 9.100.000đ$.

01 xe mô tô, biển số 86B3-860.39, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn xanh đen bạc. Xe mua năm 2021 đã qua sử dụng. Trị giá mới tại thời điểm xảy ra vụ án là 21.233.333đ. Giá trị sử dụng còn lại là 80%. Thành tiền: $21.233.333đ \times 80\% = 16.986.666đ$.

Tổng giá trị tài sản định giá là 26.086.666 đồng (Hai mươi sáu triệu, không trăm tám mươi sáu ngàn, sáu trăm sáu mươi sáu đồng)

Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

- 01 xe mô tô, biển số 86B3-261.27, nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu sơn trắng-đỏ-đen và 01 xe mô tô, loại xe Wave, màu xanh-đen-bạc, biển số 86B3-860.39 cùng các giấy tờ liên quan. Sau khi tạm giữ và làm rõ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông V và bà L là các chủ sở hữu theo quy định.

- Xe mô tô biển số 86B4-382.22, hiệu Sirius, màu trắng đen là phương tiện P và T sử dụng đi trộm cắp tại địa phận huyện Hàm Thuận Bắc hiện đang bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam tạm giữ để điều tra do liên quan trong một vụ án khác.

- Đĩa DVD chứa 01 đoạn video clip ghi lại hình ảnh P và T trộm cắp xe mô tô biển số 86B3-261.27 của ông Trương Lâm Hoài V tại Km 08, Quốc lộ 28 thuộc thôn Bình An, xã Hàm Chính vào ngày 08/11/2022 chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

- Đối với điện thoại di động chứa sim số 0925809075 Lê Xuân T sử dụng để liên hệ bán xe trộm cắp cho ông Nguyễn Thanh O, T đã làm rơi mất nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được.

Về dân sự:

Bị hại Trương Lâm Hoài V và Nguyễn Thị Ánh L sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp thì không yêu cầu bồi thường gì khác. Ông Phạm Thái B sau khi nhận lại số tiền 17.000.000 đồng đã mua xe do ông Nguyễn Thanh O tự nguyện trả lại. Ông B không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Ông Nguyễn Thanh O không yêu cầu T và P phải bồi thường số tiền 16.000.000đ đã mua xe mô tô, biển số 86B3-261.27 của T.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSHTB ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố: Bị cáo Lê Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, Bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội D bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt **Lê Xuân T** từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

Áp dụng Điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt **Nguyễn Văn P** từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù;

Về xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa 01 đoạn video clip ghi lại hình ảnh P và T trộm cắp xe mô tô biển số 86B3-261.27 của ông Trương Lâm Hoài V tại Km 08, Quốc lộ 28 thuộc thôn Bình An, xã Hàm Chính vào ngày 08/11/2022.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và tại hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn P, Lê Xuân T khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 09 giờ ngày 31/10/2022 tại khu vực chợ Hàm Thắng thuộc thôn Ung Cắm, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, các bị cáo T và P đã lén lút lấy trộm 01 xe mô-tô biển số 86B3-860.39, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu xanh-đen-bạc của bà Nguyễn Thị Ánh L. Trị giá tài sản bị Cắm đoạt qua định giá là 16.986.666 đồng. Đến khoảng 14 giờ ngày 08/11/2022 tại thôn Bình An, xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc, các bị cáo P và T tiếp tục lén lút lấy trộm 01 xe mô-tô biển số 86B3-261.27, nhãn hiệu

Honda, số loại Airblade, màu trắng-đỏ-đen của ông Trương Lâm Hoài V. Trị giá tài sản bị Cắm đoạt qua định giá là 9.100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo trộm cắp được qua định giá là 26.086.666 đồng.

Hành vi của các bị cáo P, T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo T được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo P đã có tiền án với tình tiết tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo T, P đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng là phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo T, P khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt:*

Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ bản chất tham lam, lười lao động, thích hưởng thụ nhưng muốn có tiền tiêu sài cá nhân nên các bị cáo đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Lợi dụng vào sơ hở của các chủ sở hữu không người trông coi, các bị cáo lén lút Cắm đoạt, thực hiện hành vi phạm tội rất liều lĩnh, Cắm đoạt các tài sản xe mô tô trên địa bàn huyện vào ban ngày rồi mang đi tiêu thụ. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây bất bình, mất an ninh trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội, tạo tâm lý hoang mang trong nhân dân về việc giữ gìn tài sản. Đây là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tội phạm trộm cắp tài sản nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn P là người đã nhiều lần phạm tội nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa thói hư tật xấu của mình mà tiếp tục đi vào con đường phạm tội nên phải xử lý nghiêm khắc.

Đối với bị cáo T tham gia cùng với P 02 lần rất tích cực là đồng phạm nên cũng cần phải xử lý nghiêm khắc.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp, tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về dân sự:*

Các bị hại V và L đã nhận lại tài sản. Ông Phạm Thái B đã nhận lại số tiền 17.000.000 đồng. Ông Nguyễn Thanh O không yêu cầu các bị cáo T và P phải bồi thường số tiền đã mua xe mô tô, nên Tòa không xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 xe mô tô, biển số 86B3-261.27, nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, màu sơn trắng-đỏ-đen và 01 xe mô tô, loại xe Wave, màu xanh-đen-bạc, biển số 86B3-860.39 cùng các giấy tờ liên quan. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã trả lại cho ông V và bà L là các chủ sở hữu theo quy định.

Riêng Xe mô tô biển số 86B4-382.22, hiệu Sirius, màu trắng đen là phương tiện P và T sử dụng đi trộm cắp tại địa phận huyện Hàm Thuận Bắc hiện đang bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam tạm giữ để điều tra do liên quan trong một vụ án khác.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 Đĩa DVD chứa 01 đoạn video clip ghi lại hình ảnh P và T trộm cắp xe mô tô biển số 86B3-261.27 của ông Trương Lâm Hoài V tại Km 08, Quốc lộ 28 thuộc thôn Bình An, xã Hàm Chính vào ngày 08/11/2022

Đối với điện thoại di động chứa sim số 0925809075 T sử dụng để liên hệ bán xe trộm cắp cho ông O (đã làm rơi mất) nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc không thu giữ được nên Tòa không xem xét giải quyết.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Các bị cáo Nguyễn Văn P, Lê Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự (đối với Lê Xuân T).

Căn cứ Điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm g Khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn P).

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn P (tên gọi khác Út Lan) và Lê Xuân T đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt:

- Nguyễn Văn P (tên gọi khác Út Lan) **03 (ba) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

- Lê Xuân T **01 (Một) năm 03 (Ba) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về xử lý vật chứng:

Lưu hồ sơ vụ án: 01 Đĩa DVD chứa 01 đoạn video clip ghi lại hình ảnh P và T trộm cắp xe mô tô biển số 86B3-261.27 của ông Trương Lâm Hoài V tại Km 08, Quốc lộ 28 thuộc thôn Bình An, xã Hàm Chính vào ngày 08/11/2022

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn P (tên gọi khác Út Lan), Lê Xuân T mỗi người phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/6/2023). Riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- C cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Nguyễn Thị MM